

Số: 84 /PCTNXH - CS06

Hà Nội, ngày 2 tháng 3 năm 2011

BÁO CÁO

KẾT QUẢ CÔNG TÁC CẢI NGHIỆN PHỤC HỒI NĂM 2010

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC CẢI NGHIỆN VÀ QUẢN LÝ SAU CẢI NĂM 2010

1. Công tác chỉ đạo triển khai, ban hành các văn bản pháp luật.

1.1 Tại Trung ương:

a) Xây dựng các văn bản pháp luật và hướng dẫn thi hành

- Xây dựng và trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh. (Đang lấy ý kiến thành viên Chính phủ).

- Xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 9/9/2010 quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng.

- Xây dựng và ban hành các Thông tư hướng dẫn Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện, bao gồm:

+ Thông tư số 21/2010/TT-LĐTBXH ngày 5/8/2010 ban hành Quy chế quản lý, tư vấn, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm quản lý sau cai nghiện và Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội;

+ Thông tư liên tịch số 121/2010/TTLT-BTC-BLĐTBXH hướng dẫn chế độ hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, chế độ đóng góp và hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm quản lý sau cai nghiện;

+ Thông tư liên tịch số 28/2010/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 16/9/2010 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Trung tâm quản lý sau cai nghiện ma túy.

+ Thông tư số 33/2010/TT-BLĐTBXH ngày 01/11/2010 hướng dẫn một số điều về trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện theo Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 29/10/2009 của Chính phủ.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với Bộ Y tế ban hành Thông tư liên tịch số 41/2010/TTLT - BLĐTBXH - BYT ngày 31/12/2010 sửa đổi,

bổ sung Thông tư số 31/1999/TTLT-BLĐTĐBXH-BYT về hướng dẫn quy trình cai nghiện ma túy.

- Xây dựng và trình Bộ Thông tư ban hành hệ thống biểu mẫu thống kê và hướng dẫn thu thập thông tin về công tác cai nghiện và quản lý sau cai theo Quyết định số 127/2009/QĐ-TTg ngày 26/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chế độ báo cáo thống kê về phòng, chống ma túy. (Đang trình Bộ)

- Bộ Lao động Thương binh và Xã hội với chức năng quản lý nhà nước về công tác cai nghiện phục hồi đã tiến hành một số công tác trọng tâm như:

+ Báo cáo 2 năm thực hiện Chỉ thị 21/CT-TU của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo về công tác phòng chống ma túy và kiểm soát ma túy trong tình hình mới.

+ Biên soạn Bộ tài liệu về công tác quản lý, giáo dục trong các Trung tâm CBGDLĐXH

+ Công bố kết quả và trao giải thưởng cuộc thi tìm hiểu Luật sửa đổi bổ sung 1 số điều của Luật Phòng chống ma túy về lĩnh vực cai nghiện phục hồi.

+ Hướng dẫn địa phương tổ chức thực hiện tốt các qui định của pháp luật và chính sách, chế độ về quản lý, học nghề, lao động sản xuất cho đối tượng tại trung tâm, xây dựng môi trường trung tâm an toàn, lành mạnh, thân thiện.

+ Phối hợp với Chương trình Lao quốc gia tổ chức tập huấn về công tác phòng chống lao cho cán bộ y tế của các Trung tâm GDLĐXH ở 3 khu vực: phía bắc tại Hải Phòng, miền trung tại Đà Nẵng, phía nam tại Bà Rịa- Vũng Tàu.

- Chỉ đạo, hỗ trợ triển khai thí điểm mô hình nâng cao hiệu quả chất lượng cai nghiện:

+ Nghiên cứu, xây dựng và triển khai thí điểm các mô hình cai nghiện nhằm tìm ra các phương pháp cai nghiện và quản lý sau cai phù hợp với điều kiện kinh tế, văn hoá, xã hội đồng thời tập huấn kiến thức hiểu biết về chất gây nghiện và xã hội cho cán bộ làm công tác phòng chống ma túy ở xã phường của 15 tỉnh, thành phố: Thái Bình, Hà Giang, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Lạng Sơn, Thanh Hóa, Bắc Giang, Thành phố Hồ Chí Minh, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Hải Phòng, Hải Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Hậu Giang, Bắc Ninh.

+ Phối hợp với Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng tổ chức thí điểm cai nghiện ma túy tại một số đồn Biên phòng, trạm xá quân dân y kết hợp của tỉnh Điện Biên và Lai Châu nhằm đưa ra cơ chế phù hợp cho công tác cai nghiện ở khu vực này.

+ Phối hợp với Tổ chức Sức khoẻ Gia đình Quốc tế tổ chức tập huấn kiến thức cơ bản và nâng cao về tư vấn điều trị nghiện ma túy cho hơn 100 cán bộ làm công tác cai nghiện của thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội.

+ Tổ chức các hoạt động can thiệp giảm hại HIV cho người nghiện ma túy thông qua thực hiện dự án HAARP tại 3 địa phương (Bắc Kạn, Tuyên Quang, Hòa Bình).

+ Chỉ đạo các địa phương tổng kết, đánh giá kết quả 5 năm thực hiện công tác cai nghiện phục hồi theo Quyết định số 49/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch tổng thể phòng chống ma túy đến năm 2010 và xây

dựng kế hoạch cai nghiện giai đoạn 2011 - 2015 Đến nay đã có 55 tỉnh, thành phố tổ chức tổng kết đánh giá.

+ Xây dựng báo cáo tổng kết 5 năm công tác cai nghiện giai đoạn 2006-2010 và xây dựng kế hoạch 2011-2015.

+ Chỉ đạo hướng dẫn địa phương nhân rộng các mô hình cai nghiện hiệu quả như mô hình cai nghiện cộng đồng ở Sơn La, Tuyên Quang, Nam Định, Lào Cai.

+ Chỉ đạo các địa phương thí điểm mô hình điều trị Methadone thực hiện các biện pháp hỗ trợ xã hội như tư vấn, dạy nghề tạo việc làm và theo dõi giúp đỡ cho đối tượng sử dụng Methadone

+ Tổ chức Đoàn công tác kiểm tra, đánh giá công tác cai nghiện phục hồi ở 30 địa phương, một số địa phương làm tốt công tác cai nghiện phục hồi như: Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Thái Nguyên, Sơn La, Nam Định, Thanh Hóa, Bắc Giang, Nghệ An, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Bạc Liêu, An Giang, Cần Thơ...

b) Công tác chỉ đạo của Chính phủ:

- Tháng 1/2010 tại Hải Phòng, Chính phủ đã tổ chức Hội nghị tổng kết công tác phòng chống HIV/AIDS và phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm năm 2009 và phương hướng nhiệm vụ năm 2010.

- Ngày 20/5/2010, Thủ tướng Chính phủ có Công văn số 808/TTg - KGVX yêu cầu các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương mở đợt cao điểm phòng chống ma túy trong cả nước nhân ngày Quốc tế phòng chống ma túy và ngày Toàn dân phòng chống ma túy 26/6.

- Ngày 4/6/2010 tại Hà Nội, Chính phủ kỷ niệm 10 năm thành lập và hoạt động của UBQG phòng chống AIDS và phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm và định hướng hoạt động thời gian tới.

- Ngày 15/12/2010, Chính phủ tổng kết 10 năm thành lập UBQG phòng chống AIDS và phòng chống mại dâm ma túy

1.2 Tại các tỉnh, thành phố:

- Các địa phương đã tập trung xây dựng, phê duyệt kế hoạch công tác cai nghiện và quản lý sau cai năm 2010, đồng thời hướng dẫn, đưa ra nhiều giải pháp cách thức tổ chức thực hiện các chỉ tiêu cai nghiện phục hồi ở Trung tâm và cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và quản lý sau cai. Chỉ tiêu dạy nghề, tạo việc làm, xây dựng xã phường lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm, phấn đấu giảm tỷ lệ tái nghiện... Chăm lo đời sống văn hoá tinh thần cho đối tượng đặc biệt là những ngày tết như tết Nguyên đán Canh Dần, nhiều địa phương lãnh đạo Tỉnh ủy, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Bắc Giang, Bắc Kạn, Yên Bái, Lào Cai, Cao Bằng, Quảng Ninh, Ninh Bình, Hòa Bình, Đà Nẵng, Vĩnh Long, Cần Thơ, Đồng Nai, Đồng Tháp, Bình Định, Thái Bình... đã đến thăm, chúc tết, tặng quà cho các học viên đang cai nghiện tại các Trung tâm cai nghiện

- UBND tỉnh, thành phố chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố, các Ban, ngành tổng kết, đánh giá công tác cai nghiện ma túy theo Quyết định số 49/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể về phòng chống ma túy đến năm 2010; đánh giá tình hình thực hiện công tác xây

dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mai dâm giai đoạn 2006-2010; Báo cáo 10 năm thực hiện công tác phòng chống ma dâm và cai nghiện phục hồi (2001-2010), nhiều tỉnh tổ chức tốt công tác tổng kết, từ đó tạo sự quan tâm sâu rộng của lãnh đạo chính quyền địa phương, sự ủng hộ và phối hợp của các ban ngành, đúc rút kinh nghiệm kết quả để xây dựng chương trình 5 năm tới.

- Hưởng ứng thắng hành động phòng chống ma túy nhiều địa phương như Hoà Bình, Phú Thọ, TPHCM, Hà Nội, Vĩnh Phúc, Hải Dương, Bình Định, Bà Rịa Vũng Tàu... đã xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện đợt cao điểm phòng chống ma túy với mục đích yêu cầu cụ thể:

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về tác hại của tệ nạn ma túy, đặc biệt là tác hại của các loại ma túy tổng hợp đang xuất hiện tại Việt Nam, tạo sự chuyển biến về nhận thức trong cộng đồng, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, trường học trong công tác phòng chống ma túy. Các hoạt động tuyên truyền tập trung vào đối tượng có nguy cơ cao, bằng nhiều hình thức phù hợp, đa dạng, có hiệu quả.

+ Cán bộ, công chức ngành Lao động- Thương binh và Xã hội là một trong những hạt nhân tham gia huy động sức mạnh của hệ thống chính trị và cộng đồng trong phong trào phát hiện tố giác tội phạm ma túy.

+ Tăng cường các hoạt động giúp đỡ người cai nghiện và người sau cai nghiện hiện đang quản lý tại các Trung tâm Chữa bệnh- Giáo dục- Lao động xã hội, chữa trị, lao động và học tập tốt để sớm tái hoà nhập cộng đồng. Giúp đỡ người sau cai nghiện được quản lý tại nơi cư trú trở về hội nhập với xã hội có cuộc sống ổn định, động viên họ tích cực tham gia các hoạt động xã hội để phòng chống tái nghiện.

+ Trung tâm Chữa bệnh- Giáo dục- Lao động- Xã hội tăng cường kiểm tra, quản lý, giám sát và ngăn chặn có hiệu quả nguồn ma túy thấm lậu, hiện tượng học viên bỏ trốn khỏi trung tâm về cộng đồng tái sử dụng ma túy.

+ Nhiều địa phương như Lạng Sơn, Thanh Hóa, Tây Ninh, Bắc Giang, TP Hồ Chí Minh..., tăng cường tổ chức các lớp tập huấn về “Ma túy và giảm tác hại của ma túy” cho học viên các trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục- Lao động xã hội và cho cán bộ làm công tác phòng chống tệ nạn xã hội ở cộng đồng và Trung tâm, đồng thời, tập huấn các văn bản nghiệp vụ mới về công tác cai nghiện tại gia đình cộng đồng và quản lý sau cai nghiện.

+ Phối hợp điều tra, nắm chắc thực trạng người nghiện ma túy trên địa bàn để lập hồ sơ quản lý trên cơ sở đó phân loại để tổ chức tốt công tác cai nghiện với các hình thức phù hợp; tiếp tục xây dựng, củng cố và nhân rộng các mô hình, điển hình về cai nghiện tại gia đình và cộng đồng dân cư, phấn đấu xây dựng ngày càng nhiều xã phường, thị trấn, khu dân cư không có ma túy.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu.

2.1 Kết quả cai nghiện:

Trong năm qua, các tỉnh, thành phố trong cả nước đã chỉ đạo và tổ chức triển khai công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy và đã đạt được các mục tiêu và chỉ tiêu đề ra, cụ thể là:

- Đã tổ chức cai nghiện cho 59.979 lượt người trong đó năm 2009 chuyển sang là 34.088 người, tiếp nhận mới trong năm 2010 là 25.891 lượt người người, đạt 104% kế hoạch năm (Kế hoạch đặt ra 25.000 người). Hiện đang quản lý đến thời điểm tháng 1/2011 là 34.212 người.

+ Tiếp nhận Cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội: 19.639 lượt người trong đó cai bắt buộc 16.466 lượt người, tự nguyện 3.173 lượt người;

+ Cai tại gia đình, cộng đồng: 6.525 lượt người;

- Dạy văn hóa, xóa mù: cho 2.920 người

- Dạy nghề, tạo việc làm cho người sau cai: 8.441 người đạt 56,2% kế hoạch (Kế hoạch đề ra 15.000 người).

2.2 Công tác cai nghiện và quản lý sau cai tại trung tâm

Các Trung tâm đã tiếp nhận cai nghiện cho 19.636 lượt người, chiếm 76,4% số người được tiếp nhận vào cai trong năm. Những tỉnh tổ chức cai nghiện tại trung tâm với số lượng đối tượng nhiều như TP HCM (2.987), Hải Phòng (2.241), Hà Nội (2.184), Sơn La (1.450), Nghệ An (919), Thái Nguyên (920), Cần Thơ (890), Hòa Bình (727), Bà Rịa Vũng Tàu (570), Lào Cai (550), Thanh Hóa (522), Quảng Ninh (510), Đồng Nai (495) An Giang (472), Đà Nẵng (457)... 34/63 tỉnh, thành phố áp dụng thời gian cai nghiện chữa trị cho người nghiện tại Trung tâm là 2 năm (mức cao nhất theo qui định của Luật phòng, chống ma túy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng chống ma túy). Phần lớn các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội không ngừng nâng cao chất lượng cai nghiện, thể hiện qua các hoạt động sau:

a. Hoạt động tiếp nhận phân loại: 100% Trung tâm thực hiện theo quy định của Thông tư 31/1999/TTLT – BLĐTBXH – BYT của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội – Bộ Y tế ngày 20/12/1999 hướng dẫn quy trình cai nghiện, phục hồi sức khỏe, nhân cách cho người nghiện ma túy.

b. Hoạt động điều trị cắt cơn, quản lý sức khỏe và điều trị các bệnh cơ hội cho học viên: 100% Trung tâm điều trị cắt cơn nghiện bằng các phác đồ do Bộ Y tế quy định như: An thần kinh, điện châm, Cedemex, Bông Sen... bảo đảm an toàn, không xảy ra trường hợp tai biến nào; phối hợp với các Bệnh viện, Trung tâm Y tế dự phòng của địa phương tư vấn, khám, điều trị bệnh cơ hội, chăm sóc sức khỏe cho học viên theo định kỳ. Tổ chức điều trị cho trên 60.000 lượt học viên mắc bệnh cơ hội; tổ chức chuyển lên tuyến trên gần 5.000 lượt người vượt quá khả năng điều trị của Trung tâm....

c. Hoạt động giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách được chú trọng, triển khai dưới nhiều hình thức, nội dung phong phú: tập trung trên lớp, giao ban (DAYTOP), giáo dục cộng đồng, lao động trị liệu, tư vấn cá nhân, tư vấn nhóm, học văn hoá, phổ biến kiến thức pháp luật, kiến thức xã hội... tăng cường sinh hoạt nhóm và các hoạt động rèn luyện thể chất, văn hoá, văn nghệ, thể thao ... nên nhận thức của đối tượng có nhiều chuyển biến, các hành vi vi phạm được uốn nắn, khắc phục kịp thời, giúp cho học viên vượt qua được các khó khăn trong thời gian cai nghiện và đặc biệt là ổn định tư tưởng như thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đồng

Nai, Bà Rịa -Vũng Tàu, Long An, Đồng Tháp, Bình Thuận, Đà Nẵng, Khánh Hoà, Thanh Hoá, Sơn La, Lào Cai, Hà Nội, Hải Phòng....

d. *Dạy văn hoá, dạy nghề, chuẩn bị hội nhập cộng đồng:* Năm 2009 qua kết quả điều tra khảo sát người nghiện ma túy tại các Trung tâm Chữa bệnh- Giáo dục-Lao động xã hội cho thấy số học viên vào cai nghiện tại các Trung tâm mù chữ chiếm tỷ lệ 10,2%; tiểu học 19,4%; trung học cơ sở 39,9%. Trong những năm qua hầu hết các Trung tâm đã tổ chức thực hiện chương trình xoá mù chữ, dạy văn hoá cho học viên và trong năm 2010 đã tổ chức dạy văn hóa cho 2.920 học viên. Xuất phát từ đặc điểm học viên vào Trung tâm chiếm 60-70% không có nghề nghiệp ổn định, chưa từng được đào tạo nghề, không có việc làm hoặc có việc làm nhưng không ổn định. Theo quan điểm nghề mà học viên được học phải phù hợp với trình độ của học viên và nhu cầu tìm việc làm tại địa phương, nhiều Trung tâm đã liên kết với các trường nghề, cơ sở dạy nghề của các ngành ở địa phương tổ chức các lớp học nghề như: cơ khí (tiện, nguội, gò, hàn), trồng trọt, thủ công mỹ nghệ, cắt tóc, mộc dân dụng, tin học văn phòng, lái xe.... cho 8.441 học viên, trong đó, chủ yếu dạy nghề ở trình độ sơ cấp, theo phương pháp vừa học vừa thực hành, điển hình như TP HCM, Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Hòa Bình, Sơn La, Thanh Hóa, Đồng Nai, Cần Thơ... Đặc biệt, các Trung tâm của thành phố Hồ Chí Minh đã liên kết với trường Đại học Mở của Thành phố tổ chức các lớp đại học từ xa cho cán bộ, nhân viên và người sau cai tại các Trung tâm; thực hiện chương trình chuẩn bị hồi gia, hướng dẫn học viên trong 3 tháng về đánh giá bản thân để lập kế hoạch cá nhân về quản lý, chăm sóc sức khỏe, tạo việc làm, phòng ngừa tái nghiện, xây dựng hạnh phúc gia đình.

2.3 Công tác cai nghiện tại cộng đồng

Năm 2010 các địa phương trong cả nước đã tổ chức cai nghiện tại gia đình, cộng đồng cho 6.525 lượt người chiếm 23,6% tổng số người được cai nghiện. Trong đó, một số địa phương có số lượng cai tại cộng đồng cao so với số người được cai nghiện như: Nghệ An (1.689/2.608, chiếm 65%), Thái Nguyên (1.021/1.941, chiếm 53%), Lai Châu (697/697, chiếm 100%). Còn lại 1 số địa phương khác cai nghiện tại gia đình, cộng đồng với số lượng khác nhau (chiếm tỷ lệ dưới 20%). 15 tỉnh, thành phố không tổ chức cai nghiện tại gia đình, cộng đồng như Bắc Kạn, Hoà Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Phú Yên, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Bình Phước, Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh, Long An, Trà Vinh, Vĩnh Long.

Công tác cai nghiện tại gia đình, cộng đồng đã được 48/63 tỉnh, thành phố xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch dài hạn và hàng năm với các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể; có 2.612 xã, phường, thị trấn thuộc 18 tỉnh, thành phố thành lập tổ công tác cai nghiện ma túy. Một số tỉnh như Lai Châu, Sơn La, Nam Định, Thái Bình, Hưng Yên, Nghệ An... thành lập tổ công tác cai nghiện ma túy ở 100% các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Một số tỉnh, thành phố như Hải Phòng, Bắc Ninh, Hậu Giang, Ninh Bình, Lạng Sơn, Thái Nguyên thành lập Tổ công tác cai nghiện ma túy tại các xã phường trọng điểm về tệ nạn ma túy. Ngoài tổ công tác cai nghiện, tỉnh Lào Cai thành lập Tổ quản lý cơ sở điều trị cắt cơn, tổ có trách nhiệm quản lý, chữa trị 24/24 giờ đối với các học viên cai nghiện tại cơ sở điều trị cắt cơn. Thành phố Hải Phòng trong năm đã củng cố Trung tâm Tư vấn cai nghiện

tại cộng đồng trực thuộc Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội để tăng cường hướng dẫn và hỗ trợ kỹ thuật cho các xã, phường tổ chức cai nghiện.

2.4 Công tác quản lý sau cai và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện

Trên cơ sở của Nghị định 94/2009/NĐ-CP qui định về biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy, cho đến nay công tác quản lý sau cai được thực hiện dưới 2 hình thức là tại nơi cư trú và cơ sở quản lý sau cai. Theo báo cáo của 28/63 tỉnh, thành phố trong năm 2010 đã hỗ trợ vay vốn, tạo việc làm cho 2.382 người; và có 15 tỉnh, thành phố quy hoạch Trung tâm, khu vực quản lý sau cai như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Bà Rịa – Vũng Tàu, Long An, Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Nội... Công tác quản lý sau cai tại cộng đồng được gắn với tạo việc làm và tham gia các hoạt động xã hội, sinh hoạt trong các tổ tự quản, câu lạc bộ quản lý sau cai. Địa phương có nhiều kết quả thực hiện tốt quản lý sau cai tại cộng đồng như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, An Giang, Cần Thơ, Tuyên Quang, Khánh Hoà, Sơn La, Thái Nguyên...

II. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

1. Mặt được:

- Hệ thống văn bản pháp luật về cai nghiện ma túy được ban hành tương đối đồng bộ; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp, các Bộ ngành, đoàn thể từ Trung ương đến các địa phương đã được tăng cường và đẩy mạnh.

- Hầu hết người nghiện ma túy đều được tiếp cận các dịch vụ cai nghiện ma túy. Chất lượng cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai nghiện được cải thiện rõ rệt, xuất hiện nhiều mô hình cai nghiện và quản lý sau cai nghiện hiệu quả, có tính bền vững, tỷ lệ tái nghiện được hạn chế ở nhiều địa phương đạt dưới 50% sau 1-2 năm (trước thời điểm năm 2000 tỷ lệ tái nghiện từ 80 – 90%, cá biệt có địa phương trên 90%). Tỷ lệ người sau cai có việc làm, ổn định đời sống cao hơn trước (năm 2000 chỉ có 8%, năm 2010 là 23%). Qua kết quả điều tra của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội tại một số Trung tâm cho thấy tỷ lệ người có thời gian nghiện dưới một năm trong tổng số người nghiện vào cai nghiện giảm từ 10% (năm 2001) xuống 5% (2010). Lây nhiễm HIV ở các Trung tâm hiện nay chưa phát hiện trường hợp nào; những người bị HIV/AIDS vào Trung tâm được quan tâm hơn.

- Công tác tuyên truyền về phòng chống ma túy nói chung, cai nghiện, quản lý sau cai nghiện đã được đẩy mạnh cả bề rộng và chiều sâu, nâng cao được nhận thức, vai trò, trách nhiệm của các cấp chính quyền, các tổ chức, cá nhân trong công tác cai nghiện ma túy. Ở nhiều địa phương, công tác này đang từng bước được xã hội hóa.

2. Những khó khăn, tồn tại hiện nay:

- Tình hình nghiện diễn biến ngày càng phức tạp: nghiện các chất kích thích thần kinh như Etasy (thuốc lắc), methamphetamine (hàng đá) gia tăng mạnh trong thời gian gần đây song thiếu các hướng dẫn xử lý hành vi sử dụng ma túy trái phép cũng như các phương pháp điều trị nghiện các loại ma túy này.

Mặc dù đã ban hành một hệ thống quy phạm pháp luật, các bộ ngành đã hướng dẫn triển khai, nhưng trong thực hiện do nhiều lý do khác nhau nên còn nhiều tồn tại:

2.1. Công tác cai nghiện và quản lý sau cai tại trung tâm

- Nhiều địa phương chưa thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng quy trình, kỹ thuật và các hoạt động cai nghiện, chưa xây dựng và thực hiện kế hoạch cai nghiện cho từng cá nhân người nghiện, trong khi mỗi người nghiện có hoàn cảnh khác nhau, tác động của quá trình nghiện cũng khác nhau dẫn đến hiệu quả chưa cao, chưa đáp ứng nhu cầu của người nghiện.

- Trong công tác quản lý người nghiện còn chưa linh hoạt, cứng nhắc như các chế độ về sinh hoạt, chế độ về quản lý, ít quan tâm đến nhu cầu cá nhân, cán bộ ngại trách nhiệm hoặc thiếu gần gũi với người cai nghiện. Một số địa phương lạm dụng việc cách ly môi trường ma túy cho người cai nghiện nên đã bố trí cửa song sắt, khóa hành lang, gây phản cảm, ức chế trong thẩm mỹ và quản lý người nghiện.

- Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật mới để hướng dẫn thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng chống ma túy năm 2000 chưa kịp thời, còn vướng mắc quá nhiều thủ tục trong xây dựng văn bản pháp luật các chế độ, chính sách cai nghiện không còn phù hợp nhưng chưa được điều chỉnh sửa đổi, bổ sung (tiền sinh hoạt phí, tiền ăn, dạy nghề cho đối tượng quá thấp). Một số khó khăn ở các trung tâm cai nghiện chưa được tháo gỡ. Một số chính sách vĩ mô chưa tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở cai nghiện như vay vốn phải có thế chấp; các chính sách ưu đãi thu hút các doanh nghiệp đầu tư hoặc tiếp nhận người sau cai nghiện, người tái hòa nhập cộng đồng vào làm việc còn rất hạn chế và gặp nhiều khó khăn.

- Cơ sở vật chất tại các Trung tâm nhiều năm nay còn quá thiếu thốn như trang thiết bị y tế, trang thiết bị dạy nghề, chế độ chính sách còn nhiều bất cập v.v... đã ảnh hưởng đến chất lượng cai nghiện, giáo dục, dạy nghề ở một số Trung tâm.

- Điều kiện cơ sở vật chất, kinh phí cho các Trung tâm còn hạn chế. Hầu hết trung tâm phải tổ chức lao động sản xuất để giải quyết một phần tiền ăn cho người cai nghiện.

- Việc tổ chức dạy nghề, dạy văn hoá cho người nghiện còn nhiều hạn chế do thiếu thốn về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề lạc hậu, đơn giản, cán bộ dạy nghề thiếu kiến thức về dạy nghề, không có kỹ năng sư phạm. Phần lớn cán bộ ở các Trung tâm chưa được đào tạo chuyên môn về cai nghiện.

2.2. Về cai nghiện và quản lý sau cai tại gia đình, cộng đồng.

- Chính quyền các cấp một số địa phương chưa thực sự quan tâm đến công tác cai nghiện phục hồi, đặc biệt là việc lập hồ sơ, xét duyệt đưa người nghiện vào cai nghiện chưa kịp thời nên nhiều địa phương chưa đạt so với chỉ tiêu đề ra. Mặt khác, sự phối hợp giữa các ngành các cấp, tại một số địa phương chưa chặt chẽ và đồng bộ nên kết quả còn hạn chế.

- Công tác cai nghiện tại cộng đồng còn nhiều khó khăn, bất cập chưa được các Bộ ngành ở Trung ương và địa phương tháo gỡ như: bài thuốc hỗ trợ cắt cơn, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ y bác sỹ, nhất là kinh phí hỗ trợ hoạt động cai nghiện tại cộng đồng và các chính sách cho cán bộ tham gia công tác cai nghiện tại cộng đồng còn hạn chế nhiều tỉnh còn chưa bố trí được kinh phí cho công tác này. Cán bộ y tế chưa mạnh dạn tham gia, công tác vận động chưa tác động mạnh đến cộng đồng dân cư, người nghiện và gia đình họ, gia đình người nghiện thiếu hợp tác.

- Công tác cai nghiện tại cộng đồng chủ yếu chỉ thực hiện giai đoạn cắt cơn và quản lý giám sát, rất ít địa phương thực hiện hoạt động tư vấn, hỗ trợ và tạo việc làm. Tại cộng đồng, nhiều địa phương thường không có địa điểm tổ chức cắt cơn nên khó chủ động, hạn chế việc tổ chức cai tại cộng đồng.

- Kinh phí cho tổ chức cai nghiện và quản lý sau cai tại cộng đồng lấy từ ngân sách cấp xã, vì vậy, hầu hết các địa phương chưa bố trí được kinh phí cho các hoạt động tổ chức cai nghiện tại cộng đồng chế độ chính sách cho cán bộ làm công tác cai nghiện tại cộng đồng còn rất hạn chế, làm giảm kết quả, hiệu quả công tác.

- Công tác quản lý lâu dài dựa vào cộng đồng để phòng chống tái nghiện chưa được quan tâm đúng mức nên phần lớn người sau cai nghiện tiếp tục sử dụng lại ma túy. Sự kỳ thị, phân biệt đối xử với người nghiện còn phổ biến trong gia đình cũng như ngoài cộng đồng dân cư làm hạn chế khả năng tiếp cận các dịch vụ cai nghiện và tái hòa nhập cộng đồng. Số người nghiện gia tăng nhanh, tần suất về sử dụng ma túy cao, thời gian bắt đầu sử dụng ma túy đến phụ thuộc vào ma túy diễn ra ngắn dẫn đến nhiều tác hại với người nghiện, gây khó khăn cho công tác tổ chức cai nghiện tại gia đình và cộng đồng.

- Tại nhiều địa phương hiện nay vẫn tồn tại các tụ điểm buôn bán, tổ chức sử dụng các chất ma túy. Đây là một trong những nguyên nhân cơ bản làm phát sinh người nghiện mới và tỷ lệ tái nghiện cao.

III. KẾ HOẠCH NĂM 2011

1. Phương hướng

1.1 Tổ chức triển khai chương trình cai nghiện phục hồi giai đoạn 2011-2015 theo Chương trình Kế hoạch tổng thể phòng chống ma túy của Chính phủ.

1.2 Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong chính sách cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai.

1.3 Nghiên cứu đánh giá và nhân rộng mô hình cai nghiện và mô hình quản lý sau cai có hiệu quả.

1.4 Tiếp tục nâng cao hiệu quả cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục- Lao động xã hội, công tác quản lý sau cai tại cơ sở quản lý sau cai tập trung đồng thời, đẩy mạnh công tác cai nghiện tại gia đình cộng đồng và quản lý sau cai tại nơi cư trú.

1.5 Xây dựng cơ chế, chính sách tạo điều kiện khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất hỗ trợ nguồn lực, cơ sở vật chất cho công tác dạy nghề, giải quyết việc làm cho người sau cai.

1.6 Đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ đang công tác tại cơ quan chuyên trách phòng chống tệ nạn xã hội, Trung tâm Chữa bệnh-Giáo dục - Lao động xã hội.

1.7 Phối hợp với bộ Y tế nghiên cứu xây dựng hướng dẫn điều trị nghiện ma túy tổng hợp.

1.8 Nghiên cứu xây dựng chương trình giám sát đánh giá về điều trị nghiện ma túy

2. Đề xuất, kiến nghị

2.1 Đối với chính phủ:

- Sớm ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh và Nghị định 147/2003/NĐ-CP qui định một số điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện để triển khai thực hiện công tác cai nghiện, quản lý sau cai và Chương trình Hành động phòng chống ma túy giai đoạn 2011-2015.

- Tăng cường chỉ đạo các tỉnh, thành phố và dành kinh phí chương trình quốc gia phòng chống ma túy cho công tác cai nghiện, đặc biệt là cai nghiện tại gia đình, cộng đồng.

2.2 Đối với các tỉnh, thành phố:

- Chỉ đạo các Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, các ngành liên quan tăng cường nguồn lực, vật lực để nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện tại trung tâm và quản lý sau cai tại cơ sở tập trung.

- Nâng cấp các Trung tâm cai nghiện, Trung tâm quản lý sau cai để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác cai nghiện và quản lý sau cai;

- Bố trí cán bộ, kinh phí cho công tác cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và thực hiện các quy định trong quản lý sau cai tại nơi cư trú.

- Tổ chức đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác cai nghiện và quản lý sau cai.

- Duy trì và phát triển Đội hoạt động xã hội tình nguyện để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giúp đỡ, tư vấn người sau cai tái hòa nhập cộng đồng giúp họ có cuộc sống ổn định xóa bỏ mặc cảm, tự ti hòa nhập với xã hội.

Nơi nhận:

- Thứ trưởng Nguyễn Trọng Đàm;
- Vụ Khoa giáo-Văn xã - VPCP;
- Văn Phòng TTTCMT - Bộ Công an;
- Sở LĐTBXH, Chi cục PCTNXH các tỉnh, TP
- Lưu: VP, Phòng CS06.



KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Lê Đức Hiền